

Bản án số: 04/2021/HSST

Ngày 28/01/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOA LƯ, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Xuân Tường.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Khánh Phong.

2. Ông Hoàng Tú Anh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Hưng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Sinh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình xét xử công khai, sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 03/2021/TLST - HS ngày 11 tháng 01 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2021/QĐXXST - HS ngày 13 tháng 01 năm 2021 đối bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Ngọc M**, sinh năm: 1984; Sinh tại: Xã G, huyện G, tỉnh N; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã G, huyện , tỉnh N; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Ngọc L (đã chết) và bà Nguyễn Thị Th (đã chết); Vợ, con: Chưa có; Tiền án: không;

Tiền sự : Ngày 18/3/ 2017 bị Công an phường Thanh Bình, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt hành chính 750.000đồng về hành vi: “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”. bị cáo M chưa nộp tiền phạt.

Nhân thân:

- Ngày 21/01/2006, Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn xử phạt 30 tháng tù về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

- Ngày 02/01/2009 UBND huyện Gia Viễn đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng.

Ngày 18/3/2015 bị Công an huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình xử phạt hành chính 500.000đồng về hành vi: “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Bị cáo M bị bắt giữ từ ngày 13/10/2020 đến ngày 15/10/2020 chuyển tạm giam, tại trại tạm giam công an tỉnh Ninh Bình, có mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Ông Lê Quang Ch - sinh năm 1958, vắng mặt.

+ Anh Trịnh Văn M - sinh năm 1979, vắng mặt.

- *Người chứng kiến:* Anh Lê Đức Ng, vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Ngọc M là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 06 giờ ngày 13/10/2020, do có nhu cầu sử dụng ma túy, nên M gọi điện cho một người bạn chỉ biết tên là T, hỏi T đang ở đâu để xuống chơi, T nói đang ăn sáng ở chợ Rồng thuộc phường Vân Giang, thành phố Ninh Bình và rủ M xuống ăn sáng cùng, M đồng ý. Khoảng 8 giờ cùng ngày, M thuê xe ôm từ thị trấn Me, huyện Gia Viễn đến khu vực chợ Rồng ăn sáng cùng T. Sau khi ăn sáng xong, T rủ M đi mua ma túy về sử dụng, M đồng ý và nói: “*em có 140.000đ thôi*”, T nói: “*vậy cũng được*”. M đưa tiền cho T, T cầm tiền rồi điều khiển xe taxi chở M đến khu vực cây Đa Đồi thuộc phường Ninh Khánh, thành phố Ninh Bình, dừng xe báo M xuống xe đứng chờ rồi điều khiển xe đi. Khoảng 20 phút sau T điều khiển xe taxi quay lại đón M rồi chở đến khu vực bảng điện tử thuộc xóm T, xã N, huyện H thì dừng xe nói với M: “*anh đang có khách, hàng anh để ở chân cột điện kia kìa*” rồi điều khiển xe bỏ đi. M xuống xe đi bộ đến chân cột điện thì thấy 01 gói nhỏ được gói bằng giấy bạc màu trắng, bên trong có chứa chất dạng cục màu trắng. Xác định là ma túy Mạnh cầm trong tay phải đi tìm nơi sử dụng thì gặp tổ công tác Công an huyện Hoa Lư phối hợp với công an xã Ninh Mỹ đang làm nhiệm vụ tại khu vực, yêu cầu M dừng lại kiểm tra, M đã tự giác giao nộp gói ma túy và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tổ công tác tiến hành niêm phong gói nhỏ vừa thu giữ của M vào phong bì dán kín theo qui định pháp luật, sau đó đưa M cùng vật chứng về trụ sở công an huyện Hoa Lư để làm việc, lập biên bắt người phạm tội quả tang. Cơ quan điều tra tiến hành cân xác định khối lượng chất bột dạng cục màu trắng, trong gói thu giữ của Phạm Ngọc M có khối lượng 0,21 gam, ký hiệu M1 niêm phong gửi đi trung cầu giám định.

Tại bản kết luận giám định số 282/KLGD - PC09 - MT ngày 15/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: *Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi đi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,1982gam là ma túy loại Heronie.*

Heronie là chất ma túy thuộc bảng danh mục I, số thứ tự 09; Nghị định số 73/2018/NĐ - CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Tại bản cáo trạng số 05/CT-VKS-HL ngày 08/01/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư truy tố Phạm Ngọc M về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Phiên toà hôm nay VKSND huyện Hoa Lư vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX tuyên bố Phạm Ngọc M phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt: Phạm Ngọc M từ 18 tháng đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 13/10/2020. Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong theo qui định của pháp luật, bên trong có mẫu vật ký hiệu M1 = 0,0962 gam ma túy loại Heronie; 01 phong bì niêm phong theo qui định của pháp luật bên trong có chứa mảnh giấy bạc màu trắng, vỏ phong bì niêm phong ban đầu thu giữ của bị cáo M.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an huyện Hoa Lư, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoa Lư, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục tố tụng qui định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà hôm nay bị cáo Phạm Ngọc M khai nhận bản thân là người nghiện ma túy, khoảng 8 giờ ngày 13/10/2020 bị cáo đi xe ôm từ thị trấn M, huyện G đến khu vực chợ Rông thuộc phường Vân G, thành phố N ăn sáng cùng bạn mới quen biết ngoài xã hội tên là T, T có rủ bị cáo đi mua ma túy về sử dụng. Bị cáo đưa cho T 140.000đ, Tuấn điều khiển xe taxi chở bị cáo đến khu vực cây Đa Đôi thuộc phường Ninh Khánh, thành phố Ninh Bình, bảo bị cáo xuống xe đứng đợi. Tuấn điều khiển xe đi khoảng 20 phút quay lại đón bị cáo và điều khiển xe đi đến bảng điện tử thuộc xóm T, xã N, huyện H bảo bị cáo xuống xe có việc phải đi chở khách. Hàng (*ý nói ma túy*) đang để ở chân cột điện. Bị cáo xuống xe đi bộ đến, thấy 01 gói nhỏ bên ngoài được gói bằng giấy bạc màu trắng bên trong là chất bột dạng cục màu trắng, bị cáo biết là ma túy cầm lên, tìm nơi sử dụng thì bị công an huyện Hoa Lư phối hợp công an xã Ninh Mỹ đang làm nhiệm vụ kiểm tra hành chính, bị cáo đã tự giác giao nộp và khai nhận đó là gói ma túy, bị cáo vừa mua để sử dụng cho bản thân. Lời nhận tội của bị cáo M phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định số 282/KLGĐ-PC09-MT ngày 15/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình. Như vậy hành vi cất giấu 01 gói có tổng khối lượng **0,1982** gam, ma túy loại heroine của bị cáo M, đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự mà Viện kiểm sát truy tố là đúng người đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo M không có tình tiết tăng nặng, nhưng bị cáo M có một tiền sự ngày 17/3/2017 bị Công an phường Thanh Bình thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình phạt hành chính 750.000đồng về hành vi: “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”, bị cáo chưa chấp hành nộp phạt. Ngoài ra bị cáo M có nhân thân xấu, ngày 21/01/2006, Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn xử phạt 30 tháng tù về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” đã được xóa án tích, ngày 02/01/2009 UBND huyện Gia Viễn đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng và ngày 18/3/2015 bị Công an huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình xử phạt hành chính 500.000đồng về hành vi: “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” bị cáo đã chấp hành xong. Vì vậy bị cáo phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của mình, để bị cáo có thời gian tự cai nghiện ma túy, sống có ích cho bản thân và cho xã hội. Về tình tiết giảm nhẹ, khi Công an huyện Hoa Lư yêu cầu kiểm tra hành chính bị cáo M đã tự giác giao nộp gói ma túy và trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thật thà khai báo về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, được quy định tại các điểm r và s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: HĐXX xét thấy bị cáo M, với mục đích mua ma túy để sử dụng cho bản thân không mang tính chất vụ lợi. Vì vậy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền đối với bị cáo M.

Về nguồn gốc số ma túy, bị cáo M khai không trực tiếp đi mua ma túy, mà chỉ góp tiền đưa cho T đi mua để sử dụng, T là bạn ngoài xã hội mới quen bị cáo không biết địa chỉ cụ thể của T ở đâu, chỉ biết T điều khiển xe taxi loại 04 chỗ ngồi, không biết của hãng nào biển số là bao nhiêu và không nhớ số điện thoại của Tuấn. Nên không đủ cơ sở xác minh để làm rõ.

[5] Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ:

Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật, bên trong có mẫu vật ký hiệu M1 = 0,0962 gam ma túy loại Heronie; 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật bên trong có chứa mảnh giấy bạc màu trắng, vỏ phong bì niêm phong ban đầu thu giữ của bị cáo M.

[6] Về án phí: Bị cáo Phạm Ngọc M phải nộp theo quy định của pháp luật.

Bồi các lễ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Phạm Ngọc M** phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Phạm Ngọc M** 18 (*mười tám*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bắt tạm giữ 13/10/2020.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong theo qui định của pháp luật, bên trong có mẫu vật ký hiệu M1 = 0,0962 gam ma túy loại Heronie; 01 phong bì niêm phong theo qui định của pháp luật bên trong có chứa mảnh giấy bạc màu trắng, vỏ phong bì niêm phong ban đầu thu giữ của bị cáo M. Như biên bản bàn giao vật chứng giữa Cơ quan điều tra công an huyện Hoa Lư với Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoa Lư ngày 08/01/2020.

3. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phạm Ngọc M phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm ngàn đồng*) án phí sơ thẩm hình sự.

Bị cáo, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Hoa Lư;
- CA huyện Hoa Lư;
- THADS huyện Hoa Lư;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

T/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Đinh Xuân Tường